

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN H

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 865/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Hoàng Trọng L, sinh năm 1986. Địa chỉ: 13 kiệt 78 Huyện Trần Công C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.
2. Chị Hồ Thị M, sinh năm: 1988. Địa chỉ: 13 kiệt 78 Huyện Trần Công C, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M sau thời gian tìm hiểu đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình chấp nhận, có tổ chức lễ hỏi, cưới theo phong tục tập quán địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H vào ngày 28/5/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm. Nay anh L và chị M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mẫu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, nên anh L và chị M cùng gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M có 03 con chung đăng ký khai sinh họ và tên Hoàng Thị Hoài N, sinh ngày 08/4/2009, Hoàng Thị Thanh H, sinh ngày 25/7/2011 và Hoàng Trọng Bảo Q, sinh ngày 03/8/2017. Anh

L và chị M thỏa thuận giao cả hai cháu Hoàng Thị Hoài N và Hoàng Thị Thanh H cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi; giao cháu Hoàng Trọng Bảo Q cho anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M thỏa thuận không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M cùng xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có nợ chung.

[6] Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M, mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh L và chị M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005275 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H. Anh L và chị M đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai cháu Hoàng Thị Hoài N, sinh ngày 08/4/2009 và Hoàng Thị Thanh H, sinh ngày 25/7/2011 cho chị Hồ Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi; giao cháu Hoàng Trọng Bảo Q, sinh ngày 03/8/2017 cho anh Hoàng Trọng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M thỏa thuận không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M cùng xác nhận quá

trình chung sống vợ chồng không có nợ chung

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Trọng L và chị Hồ Thị M, mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh L và chị M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005275 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H. Anh L và chị M đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- VKSND thành phố H;
- CC THADS thành phố H;
- UBND phường T, thành phố H;
(Anh L và chị M ĐKKH số 36, ngày 28/5/2009)
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự;
- Lưu dán.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Dung